

Số: 141/BVGT-QLCL

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 03 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức lớp đào tạo liên tục cho cán bộ y tế

- Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Bộ Y tế về Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-BVGT ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Bệnh viện Gang Thép về Kế hoạch Cập nhật kiến thức y khoa năm 2025.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế bệnh viện có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng được các tiêu chuẩn theo vị trí việc làm; đồng thời nâng cao chất lượng trong khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Yêu cầu

- Công tác đào tạo thực hiện theo quy định, khoa học, phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của bệnh viện; Triển khai rộng rãi tới các bác sĩ, dược sĩ.
- Các cá nhân sau khi đào tạo phát huy có hiệu quả những kiến thức đã được đào tạo nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao trình độ chuyên môn.

II. NỘI DUNG

Bệnh viện Gang thép Tổ chức 01 lớp cập nhật kiến thức y khoa tại Bệnh viện với các nội dung như sau:

1. Buổi 01: Phác đồ điều trị vi khuẩn HP dạ dày

- Thành phần: Bác sĩ, Dược sĩ.
- Thời gian: 14h00, ngày 20 tháng 03 năm 2025.
- Địa điểm: Hội trường Giao ban bệnh viện.
- Giảng viên: DS CKI Nguyễn Thị Dịu - Khoa Dược.
- Phụ trách lớp học: BS Vũ Hoàng Nhi - Phòng QLCL.
- Đối tượng đào tạo: Cán bộ viên chức của Bệnh Viện Gang Thép.

2. Buổi 02: Chẩn đoán và điều trị bệnh thận mạn

- Thành phần: Bác sĩ, Dược sĩ.
- Thời gian: 14h00, ngày 21 tháng 03 năm 2025.
- Địa Điểm: Hội trường Giao ban bệnh viện.
- Giảng viên: BS CKI Trần Thanh Hải - Khoa Nội thận.
- Phụ trách lớp học: BS Vũ Hoàng Nhi - Phòng QLCL.
- Đối tượng đào tạo: Cán bộ viên chức của Bệnh Viện Gang Thép.

3. Số lượng học viên: (Có danh sách kèm theo)

III. KINH PHÍ ĐÀO TẠO

- Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ bệnh viện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý chất lượng

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, lên lịch giảng cho các báo cáo viên, cấp chứng nhận đào tạo liên tục theo quyết định.
- Niêm yết và công bố bài giảng, lịch giảng trên website của bệnh viện và website của Sở Y tế.
- Báo cáo Sở Y tế kế hoạch và kết quả đào tạo của cán bộ, nhân viên y tế.

2. Phòng Kế toán tài chính

- Tham mưu cho Ban Giám đốc và Hội đồng thường trực bệnh viện về mặt tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định hiện hành và theo quy chế chi tiêu bệnh viện.

3. Các khoa, phòng trực thuộc bệnh viện

- Triển khai, phổ biến kế hoạch; bố trí nhân lực cho cán bộ viên chức tham gia lớp đào tạo, lập danh sách tham gia gửi về phòng Quản lý chất lượng theo thông báo.
- Báo cáo viên tại các khoa có trách nhiệm soạn bài, chuẩn bị bài giảng theo đúng quyết định, đúng số tiết đã đăng ký với ban tổ chức; bài giảng phải được duyệt bởi hội đồng chuyên môn và các đồng chí lãnh đạo.

4. Các cá nhân được cử đi đào tạo

- Tham gia lớp đào tạo đầy đủ theo danh sách đã đăng ký.
- Sau khi nhận được các chứng chỉ, mỗi cá nhân nộp lại cho Phòng Quản lý chất lượng lưu hồ sơ.



Trên đây là kế hoạch Tổ chức lớp đào tạo liên tục cho cán bộ y tế, yêu cầu các khoa, phòng và cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Ban giám đốc (b/c);
- Các khoa, phòng (t/khai);
- Lưu VT, QLCL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Hương





DANH SÁCH THAM GIA LỚP ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
(Kèm theo Kế hoạch số 141/BVGT-QLCL ngày 17 tháng 03 năm 2025)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Khoa/Phòng	Ký tên
1	Hoàng Quốc Đạt	1976	BS CKII	BGD	
2	Phạm Xuân Nguyên	1966	BS CKII	Ngoại CT	
3	Hoàng Kim Ngân	1993	Bác sĩ	Ngoại CT	
4	Mông Thị Linh	1997	Bác sĩ	Ngoại CT	
5	Lê Đức Thọ	1992	ThS.BS	Ngoại CT	
6	Nguyễn T. Thanh Thuấn	1980	ThS.BS	NN-PHCN	
7	Lê Thị Hồng Hải	1991	BS CKI	NN-PHCN	
8	Lâm Thị Hồng	1986	Bác sĩ	NN-PHCN	
9	Nguyễn Minh Chí	1991	ThS.BS	TMH	
10	Trần Việt Dũng	1988	ThS.BS	TMH	
11	Vũ Hồng Hạnh	1994	Bác sĩ	TMH	
12	Nguyễn T. Huyền Oanh	1977	BS CKII	LCK	
13	Nguyễn Thị Khuê	1992	BS CKI	LCK	
14	Phan Thành Luân	1995	BS RHM	LCK	
15	Dương Thị Bích Tươi	1983	BS CKI	LCK	
16	Nguyễn Thị Quốc Hiền	1970	BS CKII	Phụ sản	
17	Trần Thị Hương	1986	BS CKI	Phụ sản	
18	Nguyễn Quang Minh	1995	Bác sĩ	Phụ sản	
19	Trần Thị Sang	1989	Bác sĩ	Phụ sản	
20	Hà Thị Liên	1969	BS CKII	KKB	
21	Nguyễn Hữu Hai	2000	Bác sĩ	CC-HSTC-CĐ	
22	Nguyễn Quỳnh Thư	1999	Bác sĩ	CC-HSTC-CĐ	
23	Nguyễn Văn Huy	1996	Bác sĩ	CC-HSTC-CĐ	
24	Đặng Thị Chuyên	1995	Bác sĩ	Nội Tổng hợp	
25	Lưu Thị Ngân	1985	Bác sĩ	Nội Tổng hợp	
26	Hoàng Thị Thu Hà	1998	Bác sĩ	Nội Tổng hợp	
27	Bàng Lê Mạnh Hoàng	2000	Bác sĩ	Nội tiết	
28	Kim Hồng Nhung	1981	BS CKI	Nội tiết	
29	Nguyễn T. Hương Giang	1996	Bác sĩ	Nội tiết	
30	Bùi Thị Bích	1987	BS CKI	Truyền nhiễm	
31	Hoàng Thị Diệp	1995	Bác sĩ	Truyền nhiễm	
32	Trần Thị Tình	1997	Bác sĩ	Truyền nhiễm	



33	Vũ Thị Khánh Huyền	1990	BS CKI	Nội TM - LK	
34	Lăng Hoàng Việt	1994	Bác sĩ	Nội TM - LK	
35	Lương Thị Thu Hồng	2000	Bác sĩ	Nội TM - LK	
36	Lương Minh Hiệp	1997	Bác sĩ	Nội TM - LK	
37	Nguyễn Thị Hậu	1997	Bác sĩ	Nội TM - LK	
38	Mai Như Chất	1981	BS CKII	PTGM	
39	Vũ Thị Khánh	1989	BS CKI	PTGM	
40	Đặng Thị Hảo	1999	Bác sĩ	PTGM	
41	Nguyễn Thị Lan	1999	Bác sĩ	PTGM	
42	Bùi Minh Thắng	1999	BS YHCT	YHCT	
43	Nguyễn Thanh Thủy	1995	Bác sĩ	YHCT	
44	Phạm Thanh Huyền	1990	Bác sĩ	YHCT	
45	Chiêu Hồng Lam	1974	DS CKI	Dược	
46	Nguyễn Thị Lập	1982	Dược sĩ	Dược	
47	Lê Văn Hưng	1977	DS CKI	Dược	
48	Nguyễn Thị Dịu	1988	DS CKI	Dược	
49	Hoàng Vũ Phong	1986	Dược sĩ	Dược	
50	Phạm Thị Hương	1976	BS CKII	Nhi	
51	Hứa Thị Hồng Nguyên	1981	BS CKI	Nhi	
52	Triệu Thị Kiều Thuyên	1996	Bác sĩ	Nhi	
53	Bùi Thị Minh Nguyệt	1976	BS CKI	NT-TN-TH	
54	Nông Thị Thanh Việt	1991	BS CKI	Xét nghiệm	
55	Phạm Thị Thu Hường	1998	Bác sĩ	Xét nghiệm	
56	Hoàng Ngọc Ánh	1998	Bác sĩ	Xét nghiệm	
57	Lê Hải Yến	1993	CNXN	Xét nghiệm	
58	Phan Tiến Lâm	1992	Bác sĩ	Ngoại TH	
59	Lưu Quang Thế	1997	Bác sĩ	Ngoại TH	
60	Dương Xuân Ba	1998	Bác sĩ	Ngoại TH	
61	Ngô Tiến Đông	1977	BS CKI	CĐHA	
62	Trịnh Viết Hoàn	1988	BS CKI	CĐHA	
63	Nguyễn Thị Thu Hường	1971	DS CKI	KSNK	
64	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1985	Dược sĩ	VT TTBYT	
65	Đặng Thành Nam	1991	Dược sĩ	VT TTBYT	
66	Lê Thu Hà	1990	DS CKI	KHTH	
67	Hoàng Thị Huệ Anh	1997	BS YHDP	KHTH	
68	Vũ Hoàng Nhi	2000	BS YHDP	QLCL	

